

**Công ty phần mềm ESoft**

\*\*\*\_\*\*\*

**Giới thiệu sản phẩm**

**ESOFT INVENTORY**  
**Phần mềm**  
**QUẢN LÝ KHO VẬT TƯ**

**Hà Nội - 2005**

## I. Giới thiệu chung

ESoftInventory 1.0 là hệ thống quản lý đầy đủ các thông tin về kho, vật tư hàng hoá cũng như các nhiệm vụ nhập kho, xuất kho, chuyển kho nội bộ, tháo dỡ sản vật tư, lắp ghép vật tư, kiểm kê kho vật tư và điều chỉnh vật tư sau khi kiểm kê.

Hệ thống ESoftInventory sẽ trợ giúp một cách hiệu quả quy trình quản lý kho và vật tư .

**Một số đặc tính nổi bật mà ESoftInventory có được:**

- ❖ Công cụ phát triển **VS.NET (C#)** trên nền tảng **.NET Framework**.
- ❖ Giao diện và Fonts theo chuẩn **Unicode (TCVN6909:2001)**
- ❖ Cơ sở dữ liệu **MSSQL Server 2000, Access**.
- ❖ Có khả năng hỗ trợ khối lượng dữ liệu lớn hàng triệu bản ghi/năm.
- ❖ Cho phép khai báo kho đến từng vị trí trong kho(Gian,găn, Kệ) và khả năng chứa từng loại vật tư đối với mỗi vị trí trong kho.

Mã vị trí kho	<input type="text" value="K01G01N01H01"/>
Tên vị trí kho	<input type="text" value="Gian 01, Ngăn 01, Hàng 01"/>
Mã kho	<input type="text" value="K01"/> Kho 1
Gian:	<input type="text" value="01"/>
Ngăn:	<input type="text" value="01"/>
Hàng:	<input type="text" value="01"/>
Ghi chú	<input type="text"/>

Ấn F4 để chuyển đổi màn hình

- ❖ Cảnh báo khi xuất quá số lượng vật tư có trong kho
- ❖ Cảnh báo khi nhập vật tư quá khả năng chứa của kho, vị trí kho.
- ❖ Khai báo vật tư chi tiết theo từng Nhóm vật tư -> Nhóm loại vật tư -> Các vật tư chi tiết.
- ❖ Các vật tư được theo dõi chi tiết thông tin như: nguồn gốc, đơn vị tính, màu sắc kích cỡ, thời gian bảo hành. Nhà sản xuất, bao bì quy cách vật tư.

**Danh mục vật tư**

Liệt kê | Thông tin chi tiết | Kích cỡ-Màu sắc | Ảnh

Mã vật tư: VT01 Tên vật tư: Vật tư 01

Ghi chú:

Loại vật tư: LVT01 Loại vật tư 01 Nhóm vật tư: NVT01 Nhóm vật tư 01

Kiểu vật tư: Sản phẩm thành phần Nguồn gốc: Nguồn mua ngoài

Vật liệu: Kiểu vật liệu 01 Đánh số Lô-Serial: Đánh số Lô Đánh Số

Phương pháp tính giá: Đích danh Giá chuẩn:

Mã ngoại tệ: Loại thuế: 00 Không phần trăm

Đơn vị lưu trữ: CHIEC Chiếc Đơn vị mua: CHIEC Chiếc

Đơn vị bán: CHIEC Chiếc Nhà cung cấp: NCC01 Nhà cung cấp 01

Kho: K01 Kho 1 Vị trí kho: N1K01 Ngăn 1

Kỳ bảo hành: 10 1 năm Bộ Kit: Theo dõi hạn sử dụng:

Tồn kho âm:  Tồn kho tối thiểu: Tồn kho tối đa:

- ❖ Hệ thống danh mục đa dạng cho phép người sử dụng có thể có nhiều lựa chọn
- ❖ Lập đơn hàng-hợp đồng và theo dõi việc thực hiện đơn hàng-hợp đồng cũng như thời gian hết hạn đơn hàng-hợp đồng

**Hợp đồng mua hàng**

**Hợp đồng mua hàng** Số đơn hàng: DH02 Ngày đơn hàng: 04/01/2005

Mã nhà cung cấp: NCC02 Nhà cung cấp 02

Mã đại lý:

Mã phòng ban: PB01 Phòng ban 01

Người lập hoá đơn: PB01NV01 Nguyễn Văn A Ngày giao: 05/01/2005

Ngày hết hạn: 30/01/2005

Ghi chú

Mã vật tư	Tên vật tư	Bao bì-Quy cách	Đvtính	Số lượng	Giá
VT02	Vật tư 02	02BB01	CHIEC	20	400 000
VT06	Vật tư 06	06BB01	CHIEC	50	380 000
VT07	Vật tư 07	07BB02	CHIEC	20	500 000
				90	

Ấn F4 để chuyển đổi màn hình

**Hợp đồng bán hàng**

**Hợp đồng bán hàng** Số đơn hàng: DBH01 Ngày đơn hàng: 10/01/2005

Mã khách hàng: KH01 Khách Hàng 01  
 Mã đại lý:   
 Mã phòng ban: PB01 Phòng ban 01  
 Người lập hoá đơn: PB01NV03 Lý Văn Hùng Ngày giao: 11/01/2005  
 Ngày hết hạn: 25/01/2005  
 Ghi chú

Mã vật tư	Tên vật tư	Bao bì-Quy cách	Đvtính	Số lượng	Giá	Số tiền
VT01	Vật tư 01	01BB01	CHIEC	20	250 000	5 000 000,0
VT07	Vật tư 07	07BB01	CHIEC	20	350 000	7 000 000,0
VT05	Vật tư 05	05BB01	CHIEC	50	400 000	20 000 000,0
VT03	Vật tư 03	03BB01	CHIEC	15	300 000	4 500 000,0
				105		36 500 000,0

Ấn F4 để chuyển đổi màn hình

- ❖ Thực hiện chi tiết việc nhập, xuất, chuyển kho và điều chỉnh vật tư hàng hoá trong kho.

**Nhập kho vật tư**

**Nhập kho** Ghi chú

Số chứng từ: 254 Ngày chứng từ: 07/01/2005 Số đơn hàng:   
 Nhà cung cấp: Đại lý: DL01 Đại lý 01  
 Phòng ban: PB03 Phòng ban 03 Người nhận:   
 Người giao: Nhân viên: PB03NV03 Lý Thị Hiền  
 Đối tượng sử dụng: Yếu tố Cphí:

Mã vật tư	Tên vật tư	Bao bì-Quy cách	Kho	Vị trí	Đvtính
VT13	Vật tư 13		K09	N1K09	CHIEC
VT08	Vật tư 08		K04	N1K04	CHIEC

Ấn F4 để chuyển đổi màn hình

**Xuất kho vật tư**

**Xuất kho** Ghi chú:

Số chứng từ:  Ngày chứng từ:  Số đơn hàng:

Khách hàng:  Khách Hàng 01 Đại lý:

Phòng ban:  Phòng ban 02 Người nhận:

Người giao:  Nhân viên:  Ngô Đức Nam

Đối tượng sử dụng:  Yếu tố Cphi:

Địa điểm giao:

Mã vật tư	Tên vật tư	Bao bì-Quy cách	Kho	Vị trí	Đvtính	Số l
VT01	Vật tư 01	01BB01	K01	N1K01	CHIEC	3
VT02	Vật tư 02	02BB01	K01	N2K01	CHIEC	5
VT07	Vật tư 07	07BB01	K07	N1K07	CHIEC	2
VT04	Vật tư 04	04BB01	K02	N2K02	CHIEC	2
						16

Ấn F4 để chuyển đổi màn hình

- ❖ Cho phép lắp ghép sản phẩm từ các sản phẩm khác.

**Lắp ghép vật tư**

**Lắp ghép** Ghi chú:

Số chứng từ:  Ngày chứng từ:

Mã bộ Kit:  Vật tư 10 Bao bì-Quy cách:  Loại 1

Đơn vị tính:  Chiếc Kho:  Kho 1

Vị trí kho:  Ngăn 1 Số bộ Kit:

Đơn giá:  Số tiền:  Ngày hết hạn:

Kỳ bảo hành:  6 tháng Phòng ban:  Phòng ban 01

Nhân viên:  Nguyễn Văn A

Mã vật tư	Tên vật tư	Bao bì-Quy cách	Kho	Vị trí
VT01	Vật tư 01	01BB01	K01	N1K01
VT02	Vật tư 02	02BB01	K01	N2K01
VT05	Vật tư 05	05BB01	K01	N3K01
VT07	Vật tư 07	07BB01	K07	N1K07

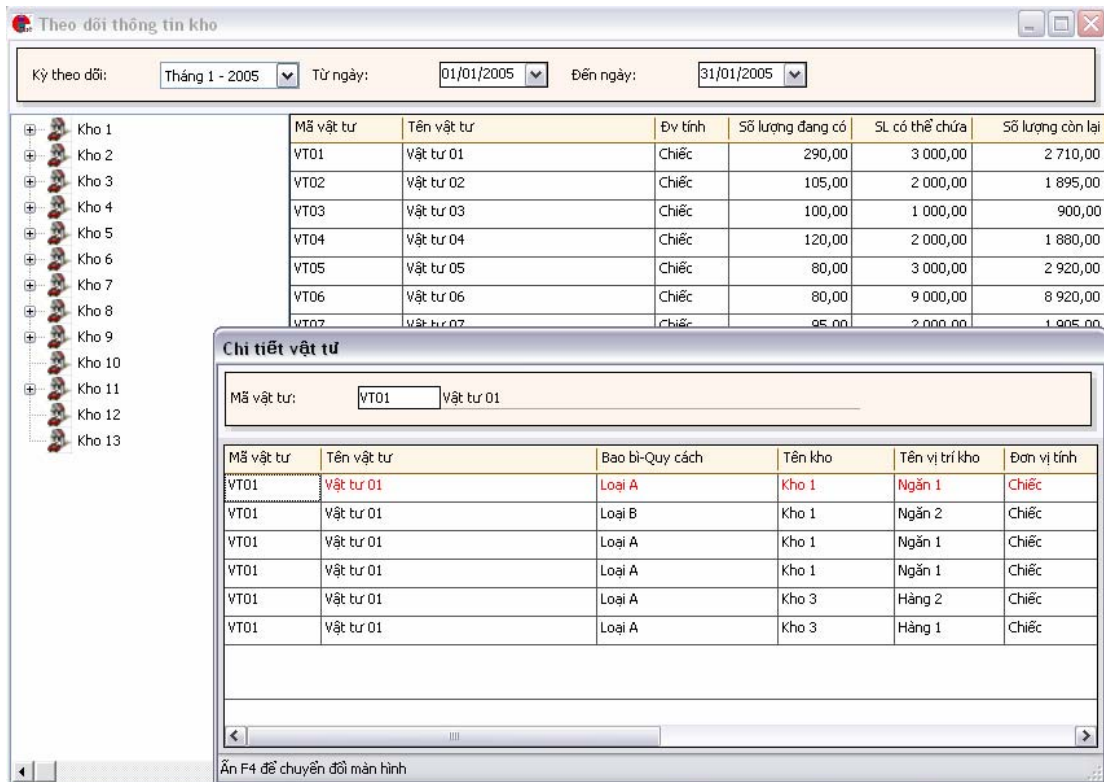
Ấn F4 để chuyển đổi màn hình

- ❖ Cho phép tháo dỡ từ một sản phẩm thành các sản phẩm mới.

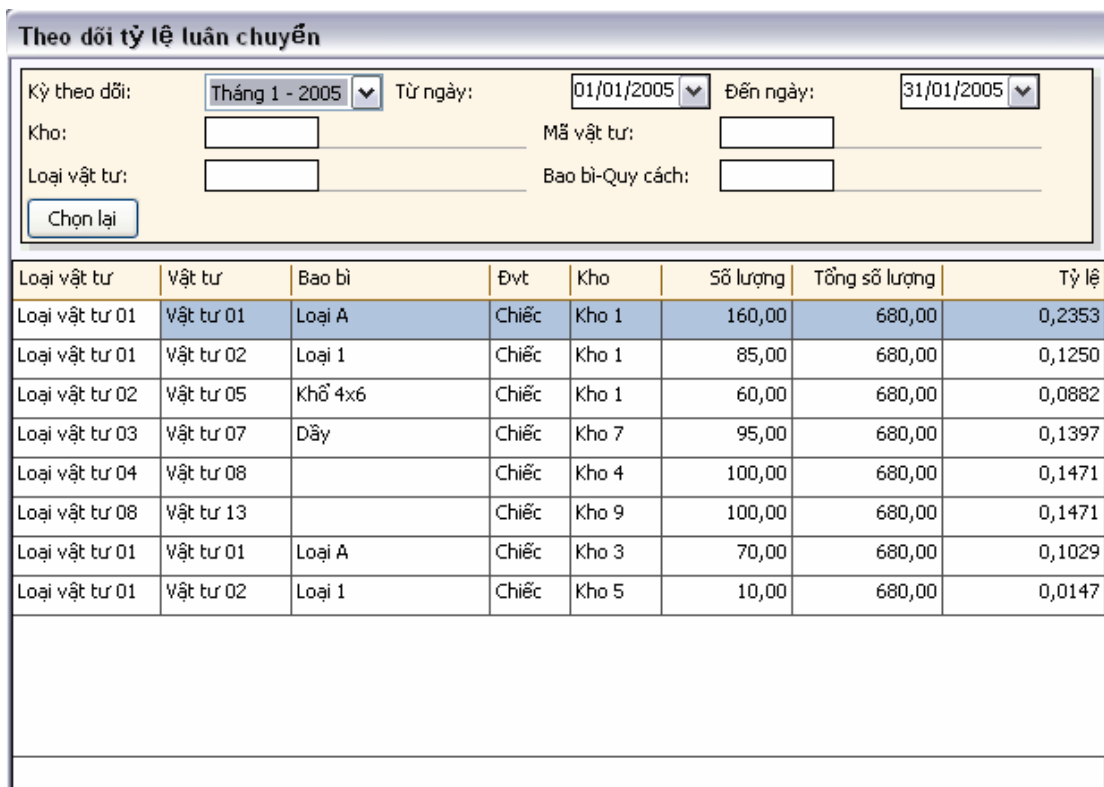
- ❖ Thực hiện kiểm kê theo nhiều hình thức: kiểm kê bất thường, kiểm kê định kỳ vật tư trong kho

Mã vật tư	Tên vật tư	Bao bì-Quy Cách	Đơn vị tính	Số lượng tồn	Số lượng
VT01	Vật tư 01	01BB01	CHIEC	170	
VT02	Vật tư 02	02BB01	CHIEC	105	

- ❖ Sử dụng nhiều phương pháp tính giá vốn chi tiết đến từng loại vật tư: Phương pháp bình quân (tức thời, cuối kỳ), phương pháp nhập trước xuất trước, phương pháp nhập sau xuất trước, phương pháp đích danh, phương pháp giá chuẩn, phương pháp giá do người sử dụng trong danh mục giá vật tư
- ❖ Tự động đánh số lô khi người sử dụng khai báo trong danh mục vật tư. Theo dõi nhập xuất hàng hoá theo từng lô hàng.
- ❖ Tự động đánh số serial vật tư khi người sử dụng muốn theo dõi theo số serial.
- ❖ Sử dụng nhiều đơn vị tính và cho phép quy đổi ra một đơn vị tính chung.
- ❖ Theo dõi hạn sử dụng và hạn bảo hành của các vật tư
- ❖ Cho phép tồn kho âm.
- ❖ Thông báo số lượng tồn kho chi tiết trong các kho, vị trí kho, số lô còn tồn, số lô hết hạn, số lượng còn trống và có thể chưa tiếp trong các kho



- ❖ Theo dõi và hiển thị vật tư tồn kho hiện tại, vật tư đã hết hạn sử dụng, vật tư sắp hết hạn sử dụng, hiển thị số ngày lưu kho đối với từng lô vật tư
- ❖ Xác định tỷ lệ luân chuyển vật từng thời điểm, từng loại vật tư, trong từng kho vật tư.



- ❖ Hệ thống báo cáo đa dạng linh động trong việc đưa vào và đưa ra các thông tin. Có thể kết xuất ra nhiều hình thức khác nhau như: Word, Exel, Text,...
- ❖ Có khả năng phân quyền bảo mật chi tiết đến từng chức năng của hệ thống.
- ❖ Nhiều tùy chọn trong việc sao lưu và khôi phục dữ liệu
- ❖ Giao diện thân thiện, dễ sử dụng, có tính mở cho phép người quản trị hệ thống có thể ẩn hiện thông tin phù hợp.
- ❖ Danh sách các báo cáo

<b>Nhóm báo cáo</b>	<b>Tên báo cáo</b>
<b>Quản lý hợp đồng</b>	Báo cáo đơn mua hàng
	Báo cáo đơn bán hàng
	Báo cáo giao dịch đơn hàng
<b>Quản lý kho vật tư</b>	Báo cáo theo dõi đại lý
	Báo cáo theo dõi khách hàng
	Báo cáo theo dõi nhà cung cấp
	Báo cáo danh mục vật tư trong kho
	Báo cáo nhập vật tư
	Báo cáo xuất vật tư
	Báo cáo chuyển kho vật tư
	Báo cáo điều chỉnh vật tư
	Báo cáo điều chỉnh vật tư
	Báo cáo lắp ghép vật tư
	Báo cáo tháo dỡ vật tư
	Báo cáo chi tiết giao dịch kho
	Báo cáo chi tiết số serial
	Báo cáo chi tiết số lô
	Báo cáo thông tin kho
<b>Kiểm kê kho</b>	Báo cáo kiểm kê

## II. Quy trình nghiệp vụ

### ❖ Bộ phận lập đơn hàng-hợp đồng.

Bộ phận lập đơn hàng lập ra các đơn hàng nhập xuất vật tư bao gồm các thông tin về: Nhà sản xuất, ngày giao hàng, loại vật tư, số lượng, giá. Để bộ phận kho căn cứ vào đó khi có yêu cầu nhập, xuất kho theo đơn hàng của bộ phận lập đơn hàng gửi xuống.

### ❖ Bộ phận kho.

Bộ phận kho thực hiện việc nhập xuất kho theo đơn hàng mà bộ phận lập đơn hàng chuyển yêu cầu đến. Ngoài ra còn thực hiện nhập, xuất, điều chỉnh, chuyển

kho, các thao tác tháo dỡ, lắp ghép sản phẩm, quản lý thông tin kho và vật tư để đáp ứng nhu cầu theo dõi xuất nhập vật tư.

❖ **Bộ phận quản lý.**

Quản lý tổng thể, theo dõi quá trình giao dịch kho. Thống kê, tổng hợp tình hình nhập xuất, số lượng vật tư ra vào kho, kiểm kê số lượng vật tư tồn thực tế trong kho.

### **III. Liên hệ**

Phòng kinh doanh – Công ty phần mềm ESoft

Địa chỉ: 9 Nguyễn Đình Chiểu – Hai Bà Trưng – Hà Nội

Điện thoại: (04) 942 1586

Fax: (04) 942 1925

Email: [iscsoft@hn.vnn.vn](mailto:iscsoft@hn.vnn.vn)

Website: <http://www.esoft.com.vn/>

Văn phòng TPHCM: Số 357/43E - Trịnh Đình Thảo - P.Phú Trung - Q.Tân Phú

Điện thoại: 08. 8608006

Trân trọng kính chào và mong muốn được hợp tác!